

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ**
HADO GROUP JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 57 /CTHD-TC
No: 57/CTHD-TC

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025
Hanoi, Jan 01, 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh City Stock Exchange

- Tên công ty/Name of Company: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô/Hado Group JSC,
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of ead Office: Số 8 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội/ 8 Lang Ha Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Ha Noi.
- Điện thoại/Telephone: 024.38310347 Fax: 024.38355526 Email: ir@hado.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter Capital: 3.363.315.290.000 VND (GCN ĐKKD thay đổi lần 32 ngày 07/10/2024/ The 32nd Amendment of Business Registration Certificate on Oct 7, 2024)
- Mã chứng khoán/Stock symbol: HDG
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director and Audit Committee under the Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):/ Information on meetings, resolutions of the General Meeting of Shareholders(GMS):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	23/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2024	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: Các nội dung thường niên/ the resolution of the annual general shareholders' meeting (AGM)



2	78/NQ-ĐHĐCĐ	03/10/2024	<p>NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2024/ <i>the resolution of the extraordinary general shareholders' meeting (EGM)</i></p> <p>- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT- Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Trọng Thông/<i>Approval of the dismissal of Mr. Nguyen Trong Thong as a Member of the BOD - The Chairman of the BOD.</i></p> <p>- Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty/<i>Approval of the amendment to the Company Charter.</i></p> <p>- Thông qua thay đổi Người đại diện theo Pháp luật/<i>Approval of the change of the Legal Representative.</i></p>
---	-------------	------------	--

II. Hội đồng quản trị (báo cáo năm)/Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information on the members of the Board of Directors(BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông Nguyễn Trọng Thông <i>Mr Nguyen Trong Thong</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	27/04/2024	03/10/2024
2.	Ông Lê Xuân Long <i>Mr Le Xuan Long</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	03/10/2024	
3.	Ông Nguyễn Trọng Minh <i>Mr Nguyen Trong Minh</i>	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice chairman of BOD</i>	27/04/2024	
4.	Ông Nguyễn Văn Tô <i>Mr Nguyen Van To</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>		27/4/2024
5.	Ông Nguyễn Hoàng Trung <i>Mr Nguyen Hoang Trung</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	27/04/2024	
6.	Bà Cao Thị Tâm <i>Mrs Cao Thi Tam</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	27/04/2024	
7.	Ông Nguyễn Đức Mạnh <i>Mr. Nguyen Duc Manh</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the BOD</i>		27/04/2024
8.	Bà Trần Thị Quỳnh Anh <i>Mrs. Tran Thi Quynh Anh</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of BOD</i>	27/04/2024	
9.	Ông Hoàng Đình Hùng <i>Mr Hoang Dinh Hung</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the BOD</i>	27/04/2024	

Năm 2024 đã có sự thay đổi quan trọng về nhân sự HĐQT. Ông Nguyễn Trọng Thông – Chủ tịch HĐQT, người đã đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng nên thương hiệu Hà Đô đã chính thức rời ghế Chủ tịch – thành viên HĐQT. Ông Lê Xuân Long – Thành viên HĐQT, trở thành tân Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029. Ông Nguyễn Trọng Thông sẽ tiếp tục cố vấn, hỗ trợ HĐQT, Ban điều hành các quyết sách quan trọng chiến lược phát triển Công ty với vai trò Chủ tịch sáng lập.

In 2024, there was a significant personnel change in the BOD. The founder of Ha Do Group, Mr. Nguyen Trong Thong, resigned from his position as Chairman and Member of the BOD. Mr. Le Xuan Long, was appointed as the Chairman of the BOD for the term 2024-2029.

Mr. Nguyen Trong Thong will continue to advise and support the BOD in crucial strategic decisions regarding the company's development as the Founding Chairman.

2. Các cuộc họp HĐQT/BOD's meetings

TT	Thành viên HĐQT BOD's members	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Trọng Thông Mr Nguyen Trong Thong	16	16/20	Miễn nhiệm từ ngày 03/10/2024/Dismissal from 03/10/2024
4	Ông Lê Xuân Long Mr Le Xuan Long	20	20/20	
2	Ông Nguyễn Trọng Minh Mr Nguyen Trong Minh	20	20/20	
3	Ông Nguyễn Văn Tô Mr Nguyen Van To	07	07/20	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2024/Dismissal from 27/4/2024
5	Ông Nguyễn Hoàng Trung Mr Nguyen Hoang Trung	13	13/20	Bổ nhiệm mới từ 27/4/2024/New appointment from 27/04/2024
6	Bà Cao Thị Tâm Mrs Cao Thi Tam	20	20/20	
7	Ông Nguyễn Đức Mạnh Mr. Nguyen Duc Manh	07	07/20	Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2024 Dismissal from 27/4/2024
8	Bà Trần Thị Quỳnh Anh Mrs. Tran Thi Quynh Anh	13	13/20	Bổ nhiệm mới từ 27/4/2024/New appointment from 27/04/2024
9	Ông Hoàng Đình Hùng Mr Hoang Dinh Hung	20	20/20	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Ban Điều hành: Supervising the Board of Management (BOM) by the BOD:

Ngay đầu năm 2024, HĐQT đã thông qua chiến lược phát triển giai đoạn 2024-2029, chỉ đạo Ban Điều hành (BDH) xây dựng kế hoạch triển khai chiến lược của HĐQT, trong đó xác định ngành nghề kinh doanh chính của Tập đoàn gồm: Bất động sản, Năng lượng và Đầu tư tài chính. Về lĩnh vực Bất động sản sẽ bổ sung nghiên cứu, đầu tư các dự án bất động sản khu công nghiệp, nhằm tận dụng nguồn lực, kinh nghiệm, năng lực hơn 30 năm đầu tư trong lĩnh vực bất động sản khu đô thị, mở rộng thêm ngành dịch vụ bất động sản định hướng mang lại nguồn thu ổn định cho Công ty giai đoạn tới.

The development strategy for the period of 2024–2029 was approved by the BOD at the beginning of 2024. The BOM was subsequently instructed to devise a plan to implement BOD's strategy, in which the Group's core business are stated as: energy, real estate, and financial investment. Regarding the field of real estate, the emphasis will be on research and investment of industrial parks to take advantage of the enormous urban real estate knowledge, experience and resources gained over the last 30 years. Furthermore, the strategy aims to establish stable revenue sources from properties services in the forthcoming period.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện đầy đủ quy định theo Phân cấp ra quyết định của Công ty. Ban điều hành phê duyệt kế hoạch chi tiết theo từng hạng mục công việc của từng phòng ban theo tuần, tháng, quý, năm, báo cáo Hội đồng quản trị tại các buổi họp giao ban tuần. Trong quá trình điều hành, Hội đồng quản trị hội ý cùng BDH để nắm bắt xuyên suốt các vấn đề tồn tại Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời đưa ra những quyết định quản trị phù hợp.

Supervisory activities of the BOD over the Board of Management are implemented in accordance with the HDG's delegation of decision-making authority. On a weekly, monthly, quarterly, and yearly basis, the BOM approves detailed plans for each department's responsibilities and provides reports to the BOD during the weekly coordination meetings. The BOD consults with the BOM to continuously grasp the issues remaining during the management process, promptly make appropriate management decisions."

Trong bối cảnh vướng mắc chung về mặt pháp lý, quỹ đất hiện hữu của Tập đoàn chưa thể triển khai đầu tư để thu hồi vốn. Việc tìm kiếm các dự án mới để thực hiện M&A còn khó khăn, nên chưa có dự án bất động sản tạo nguồn việc gói đầu. Kế hoạch mở bán các sản phẩm cuối cùng của Hado Charm Villas cũng sẽ được đẩy lùi sang năm 2025 do Công ty chưa có nhu cầu sử dụng vốn và việc giữ các sản phẩm cuối cùng của dự án sẽ đảm bảo tối ưu lợi nhuận cho dự án. Do đó, năm 2024, ngành bất động sản ghi nhận khoảng 828 tỷ đồng doanh thu, trong đó, khách sạn, văn phòng và mặt bằng cho thuê chiếm 55,3%.

In the context of common legal obstacles, the existing land fund of the Group has not yet been able to proceed with investments to recover capital. The pursuit of new projects to engage in M&A is equally difficult, resulting in no ongoing properties revenue. Additionally, the company intends to delay the sale of Hado Charm Villas' remaining products until 2025, because the Company is currently not in need of funds and the project will optimize earnings by maintaining the last 108 units. In summary of 2024, the properties revenue recorded approximately 828 billion VND, in which 55,3% are from hospitality services and offices leasing.

Đối với lĩnh vực năng lượng, tất cả các nhà máy đều vượt kế hoạch sản lượng, doanh thu đạt ra đầu năm, đặc biệt là các nhà máy thủy điện nhờ hình thái LaNina quay trở lại sớm hơn so với dự kiến. Việc siết chặt chi phí quản lý, nâng cao chất lượng giám sát vận hành đã giúp cho các nhà máy điện hoạt động ổn định, an toàn, hiệu quả. Tổng sản lượng điện năm 2024 đạt 1.407,1 triệu Kwh, tương đương doanh thu 1.891 tỷ đồng.

Regarding the energy sector, all power plants exceeded the production and revenue target established at the beginning of the year, particularly the hydropower plants thanks to the return of the La Nina weather pattern earlier than expected. Tightening management costs and enhancing operational supervision quality have helped the power plants operate stably, safely, and efficiently. The total electricity production in 2024 reached 1,407.1 million Kwh, generating revenue of 1,891 billion VND.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees

Năm 2024, HĐQT đã tích cực cải tổ bộ máy các Ủy ban trực thuộc HĐQT, nhằm bổ sung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ hoạt động của các UB, hỗ trợ cho HĐQT gồm:

In 2024, the BOD has actively restructured the committees under its management to enhance and complete their functions and operational responsibilities, thereby supporting the BOD. The key committees include:

Ủy ban Kiểm toán/Audit Committee

Ủy ban Kiểm toán thường xuyên rà soát hệ thống KSNB, giám sát các hoạt động của KTNB nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát tại công ty. Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty; Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHCĐ; Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

In an effort to enhance the efficiency of the Company's control systems, the Audit Committee conducts routine evaluations of the internal control system and oversees internal audit activities. The Audit Committee is responsible for ensuring the veracity of the Company's financial reports and official disclosures regarding its financial performance. It is responsible for reviewing transactions with affiliated parties that are subject to the BOD's or GMS's approval authority, as well as fulfilling other rights and obligations as outlined in the Law on Enterprises and other pertinent legal regulations.

UB phát triển Đầu tư/Investment Development Committee

Ủy ban phát triển đầu tư có trách nhiệm tìm kiếm cơ hội đầu tư tại các dự án bất động sản khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nước sạch, sân golf; tham gia công tác phát triển các lĩnh vực trên tại các bộ ngành, địa phương, ban quản lý khu công nghiệp, hiệp hội. Thiết lập và duy trì quan hệ các cơ quan tổ chức Nhà nước tại Bộ, ban ngành và các tỉnh tiềm năng để xúc tiến đầu tư phát triển các dự án cho Tập đoàn.

The Investment Development Committee is responsible for the searching of investment opportunities in industrial real estate projects, industrial clusters, clean water projects, and golf courses. The committee engages in promoting these sectors within ministries, localities, industrial park management boards, and associations. It establishes and maintains relationships with government agencies across ministries, localities, and

other potential areas to foster opportunities for the Group's project development and investment.

Ủy ban Quản lý Thiết kế và thực hiện dự án/ Design Management and Project Implementation Committee

Ủy ban Quản lý thiết kế và thực hiện dự án hoạt động độc lập với BĐH công ty, giúp HĐQT trong việc triển khai thiết kế, giám sát triển khai ý tưởng đầu tư dự án, những ý tưởng về sản phẩm nhà ở, văn phòng, khách sạn, năng lượng, tư vấn định hướng chiến lược phát triển và giám sát, thẩm tra các hoạt động liên quan đến công tác thiết kế và việc triển khai thiết kế được phê duyệt tại các công trường, dự án do Công ty là chủ đầu tư hoặc liên danh với các đối tác khác.

Operating independently from the Company's Executive Board, the Design Management and Project Implementation Committee assists the Board of Directors in overseeing the design, monitoring the implementation of project concepts, and evaluating housing, office, hotel, and energy product concepts. Additionally, the committee provides strategic development guidance, supervises, and reviews design-related activities and the implementation of approved designs at construction sites and projects where the Company is the investor or a joint partner with other parties.

Ủy ban Đầu tư tài chính và mua bán dự án/Financial Investment and Project Mergers & Acquisitions Committee

UB Đầu tư tài chính và mua bán dự án được thành lập nhằm mục tiêu tìm kiếm cơ hội phát triển các dự án bất động sản, đầu tư tài chính vào các ngành nghề tương đồng với lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty.

The Financial Investment and Project Mergers & Acquisitions Committee was established to identify opportunities for the development of real estate projects and financial investments in industries that align with the Company's core business.

Ủy ban Chuyển đổi số/ Digital Transformation Committee

Ủy ban Chuyển đổi số chịu trách nhiệm nghiên cứu chiến lược phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

The Digital Transformation Committee is responsible for researching strategic development plans and applying information technology across all business operations of the Group.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the BOD

TT	Số Nghị quyết/Quyết định (*)/Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	01b/NQ-HĐQT	01/01/2024	Nghị quyết v/v ủy quyền Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định HĐQT theo phân cấp/ <i>Resolution regarding the authorization of the Chairman of the BOD to issue BODs' decisions according to the delegated authority</i>	100%

2.	02/QĐ-HĐQT	02/01/2024	Quyết định v/v chấm dứt hoạt động Chi nhánh miền Nam Công ty CPTĐ Hà Đô/ <i>Decision regarding the termination of the southern branch operation.</i>	100%
3.	04/QĐ-TĐHĐ	30/01/2024	Quyết định v/v khen thưởng đơn vị thành viên năm 2023/ <i>Decision regarding the commendation of subsidiaries 2023</i>	100%
4.	05/QĐ-HĐQT	31/01/2024	Quyết định v/v khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích năm 2023/ <i>Decision regarding commendation of individuals 2023</i>	100%
5.	07/NQ-HĐQT	19/02/2024	Nghị quyết v/v thông qua chủ trương thực hiện giao dịch với Người có liên quan/ <i>Resolution regarding transactions with related parties</i>	100%
6.	09/NQ-HĐQT	19/02/2024	Nghị quyết v/v triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023/ <i>Resolution regarding the convening of the AGM 2023</i>	100%
7.	12/NQ-HĐQT	28/03/2024	Nghị quyết v/v đổi tên "Ủy ban Phát triển Khu Công nghiệp và Nước sạch" thành "Ủy ban Phát triển Đầu tư"/ <i>Resolution regarding the renaming of 'Industrial Zone and Clean Water Development Committee' to 'Investment Development Committee.</i>	100%
8.	13/NQ-HĐQT	28/03/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương đổi tên và bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh Công ty CP Năng lượng Hà Đô/ <i>Resolution approving the policy of renaming and adding business activities to the business registration of Ha Do Energy Joint Stock Company</i>	100%
9.	14/QĐ-HĐQT	01/04/2024	Quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và dự thảo các tài liệu/ <i>Decision of the contents to be presented to AGM 2023 and the draft documents</i>	100%
10.	17b/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết v/v phê duyệt hạn mức huy động dòng tiền tại các Đơn vị Thành viên năm 2024/ <i>Resolution approving the credit limit at Subsidiaries in 2024</i>	100%
11.	18/NQ-HĐQT	17/04/2024	Nghị quyết v/v đề cử ứng viên bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 tại ĐHCĐ thường niên năm 2023/ <i>Resolution regarding nomination of candidates for the BOD's members in the term of 2024-2029 at AGM 2023.</i>	100%
12.	25/NQ-HĐQT	27/04/2024	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, tổ chức UBKT/ <i>Resolution regarding the election of the Chairman of the BOD, Vice Chairman of the BOD, organization of the Audit Committee</i>	100%

13.	25a/NQ-HĐQT	27/04/2024	Nghị quyết v/v thông qua Bảng phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029/ <i>Resolution approving the Assignment of Tasks of BOD's members for the term of 2024-2029</i>	100%
14.	27/NQ-HĐQT	15/05/2024	Nghị quyết v/v thông qua bảng phân công người Đại diện vốn và đề cử nhân sự tại các công ty con; Bảng PCNV BĐH Công ty; Thành lập Tổ thư ký HĐQT và thay đổi Thư ký HĐQT Công ty/ <i>Resolution on approving the appointment of capital representatives and nomination of personnel at subsidiaries; assignment of task the Company's Board of Directors; Establishment of the Secretariat of the Board of Directors and change of the Secretary of the Board of Directors of the Company</i>	100%
15.	29/QĐ-HĐQT	16/05/2024	Quyết định bổ nhiệm bà Trần Thị Thương - Thư ký Hội đồng Quản trị/ <i>Decision regarding the appointment of Ms. Tran Thi Thuong - Secretary of the BOD</i>	100%
16.	33/NQ-HĐQT	27/05/2024	Nghị quyết v/v triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức năm 2023/ <i>Resolution regarding the implementation of the 2023 dividend payment plan</i>	100%
17.	34/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty Đầu tư Khánh Hà/ <i>Decision regarding the appointment of a capital representative and the nomination of personnel to join the BOD at Khanh Ha Investment Jsc.</i>	100%
18.	35/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS tại Công ty Cổ phần Za Hưng/ <i>Decision regarding the appointment of a capital representative and the nomination of personnel to join the BOD, BOS at Zahung Jsc.</i>	100%
19.	36/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty CP Quản lý - Vận hành - Khai thác BĐS Hà Đô./ <i>Decision regarding the appointment of a capital representative and the nomination of personnel to join the BOD at Hado PM.</i>	100%
20.	37/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS tại Công ty Cổ phần Quản lý và Kinh doanh BĐS Hà Đô./ <i>Decision regarding the appointment of a capital representative and the nomination of personnel to join the BOD, BOS at NPM.</i>	100%

21.	38/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty CP Hà Đô - 756 Sài Gòn./Decision regarding the appointment of a capital representative and the nomination of personnel to join the BOD, Hado - 756 Sai Gon Jsc.	100%
22.	39/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty Đầu tư BĐS Bình An Riverside./ Decision regarding the appointment of capital representatives and the nomination of personnel to join the BOD, BOS at Binh An Riverside Real Estate Jsc.	100%
23.	40/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty CP Minh Long Đông Sài Gòn/ Decision regarding the appointment of capital representatives and the nomination of personnel to join the BOD, BOS at Minh Long Est Sai Gon Jsc.	100%
24.	41/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty CP Thiết bị giáo dục /Decision regarding the appointment of capital representatives and the nomination of personnel to join the BOD at Education Equipment Jsc.	100%
25.	42/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty CP Năng lượng và Đầu tư hạ tầng Hà Đô/ Decision regarding the appointment of capital representatives and the nomination of personnel to join the BOD at Ha Do Energy and Infrastructure Investment JSC..	100%
26.	43/QĐ-HĐQT	31/05/2024	Quyết định cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS tại Công ty CP Năng lượng Agrita - Quảng Nam./ Decision regarding the appointment of capital representatives and the nomination of personnel to join the BOD, BOS at Agrita Quang Nam Energy JSC	100%
27.	43a/QĐ-HĐQT	13/05/2024	Quyết định: Cử người đại diện vốn và đề cử nhân sự tham gia HĐQT tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Quốc tế Hà Đô Decision regarding the appointment of a capital representative and nominate personnel to join the Board of Directors at Hado International Investment One Member Limited Liability Company	100%

28.	44/QĐ-HĐQT	13/06/2024	Quyết định thôi trả lương và chấm dứt Hợp đồng lao động (HĐLĐ) - Ông Trần Danh Ngọc chuyên viên - Ủy ban Phát triển đầu tư./ <i>Decision regarding the termination of salary payment and Labor Contract (LC) for Mr. Tran Danh Ngoc, Specialist -Investment Development Committee</i>	100%
29.	46/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết v/v thay đổi Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty./ <i>Resolution concerning the modification of the Company Secretary and the individual responsible for corporate governance.</i>	100%
30.	47/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định thôi trả lương và chấm dứt HĐLĐ ông Chu Tuấn Anh./ <i>Decision regarding the termination of salary payment and LC for Mr. Chu Tuấn Anh</i>	100%
31.	49/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định v/v cơ cấu lại tổ chức các phòng và kiện toàn sơ đồ tổ chức Công ty/ <i>Decision concerning the restructuring of the department and the consolidation of the company's organizational chart.</i>	100%
32.	50/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định v/v thôi giữ chức vụ và điều chuyển cán bộ - ông Hà Trường Giang/ <i>Decision on the termination of position and staff reassignment for Mr. Ha Truong Giang</i>	100%
33.	51/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định v/v thôi giữ chức vụ và điều chuyển cán bộ - ông Trần Tiến Đạt/ <i>Decision on the termination of position and staff reassignment for Mr. Tran Tien Dat.</i>	100%
34.	52/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định v/v thôi phụ trách phòng - ông Nguyễn Xuân Thành/ <i>Decision regarding the termination of department responsibility for Mr. Nguyen Xuan Thanh.</i>	100%
35.	54/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Tuấn Minh trưởng phòng Quản lý dự án và Năng lượng./ <i>Decision regarding the appointment of Mr. Pham Tuan Minh as the Head of Project Management and Energy.</i>	100%
36.	55/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Anh Hoài - Trưởng phòng Phát triển dự án Miền Bắc./ <i>Decision regarding the appointment of Mr. Nguyen Chi Anh Hoai as the head of the Northern Project Development Department.</i>	100%
37.	57/NQ-HĐQT	09/07/2024	Nghị quyết v/v đăng ký thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty/ <i>Resolution concerning the amendment of the Company's charter and the registration of a change in charter capital</i>	100%

38.	61/QĐ-HĐQT	19/07/2024	Quyết định v/v thôi trả lương và chấm dứt HĐLĐ - Ông Nông Trọng Nghĩa/ <i>Decision regarding the termination of salary payment and LC for Mr. Nong Trong Nghia</i>	100%
39.	63/NQ-HĐQT	24/07/2024	Nghị quyết v/v thông qua việc lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản/ <i>Resolution approving the acquisition of the opinions of the General Meeting of Shareholders in writing</i>	100%
40.	66/NQ-HĐQT	30/07/2024	Nghị quyết triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024/ <i>Resolution regarding the organization of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
41.	67/QĐ-HĐQT	31/07/2024	Quyết định thành lập Tổ mua đất Dự án Hỗn hợp - Khu ĐTM Dịch Vọng/ <i>Decision regarding the establishment of the Land Acquisition Team for the Mixed-Use Project – Dịch Vọng Urban Area</i>	100%
42.	68/QĐ-HĐQT	31/07/2024	Quyết định điều chỉnh phụ cấp thâm niên và mức lương tham gia BHXH cho CBNV năm 2024/ <i>Decision regarding the 2024 adjustments to the social insurance remuneration and seniority allowance for employees</i>	100%
43.	72/QĐ-HĐQT	21/08/2024	Quyết định v/v thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024/ <i>Decision regarding the establishment of The Shareholder Eligibility Inspection Committee at the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
44.	80/NQ-HĐQT	03/10/2024	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Tổng Giám đốc/ <i>Resolution regarding the election of the Chairman of the BOD and the appointment of the CEO.</i>	100%
45.	81/QĐ-HĐQT	03/10/2024	Quyết định v/v bổ nhiệm ông Nguyễn Trọng Minh - Tổng Giám đốc/ <i>Resolution on the appointment Mr Nguyen Trong Minh as CEO.</i>	100%
46.	81a/NQ-HĐQT	03/10/2024	Nghị quyết v/v ủy quyền Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định HĐQT theo phân cấp/ <i>Resolution on authorizing the Chairman to issue decisions of the BOD under the delegation of authority</i>	100%
47.	84/NQ-HĐQT	15/11/2024	Nghị quyết chấm dứt hợp đồng trước hạn và vay vốn cá nhân - bà Đào Diễm Hằng./ <i>Resolution regarding the early contract termination and personal loan - Mrs. Đào Diễm Hằng.</i>	100%
48.	86/NQ-HĐQT	03/12/2024	Nghị quyết v/v chấm dứt hợp đồng trước hạn với khách hàng cá nhân/ <i>Resolution regarding the early contract termination</i>	100%

49.	87/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Quyết định v/v điều chỉnh phụ cấp thâm niên 2025 và mức lương tham gia BHXH cho CBNV/ <i>Decision regarding the establishment of The Shareholder Eligibility Inspection Committee at the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025.</i>	100%
-----	------------	------------	---	------

III. Ủy ban Kiểm toán(báo cáo năm)/Audit Committee (*annual report*)

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán/ *Information on members of Audit Committee*

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Đức Mạnh	Chủ tịch UBKT/ <i>Chairman</i>	16/05/2022 27/04/2024	Th.S Quản trị kinh doanh, cử nhân ngoại ngữ, công nghệ thông tin/ MBA), <i>Master of Business Administration, Bachelor of Foreign Languages, Information Technology</i>
2	Hoàng Đình Hùng	Thành viên UBKT/ <i>Member</i>	21/5/2021 27/04/2024	Kỹ sư Xây dựng/ <i>Civil engineer</i>
3	Trần Thị Quỳnh Anh	Chủ tịch UBKT/ <i>Chairman</i>	27/04/2024	Cử nhân Luật/Tài chính – Ngân hàng/Ngoại ngữ/ <i>Bachelor of Law/Finance – Banking/Foreign Languages</i>
4	Cao Thị Tâm	Thành viên UBKT/ <i>Member</i>	27/04/2024	Thạc sĩ Kinh tế, cử nhân Kế toán/ <i>Master of Economics, Bachelor of Accounting.</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Audit Committee*

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp/	Tỷ lệ biểu	Lý do không tham dự họp
----	-----------------------------	-------------	--------------------	------------	-------------------------

	<i>Members of Audit Committee</i>	tham dự/ Number of meetings attended	<i>Attendance rate</i>	quyết Voting rate	<i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Đức Mạnh	1	1/2	100%	Không còn là TV UBKT/ceasing to be the member of the Audit Committee
2	Hoàng Đình Hùng	1	1/2	100%	Không còn là TV UBKT/ceasing to be the member of the Audit Committee
3	Trần Thị Quỳnh Anh	1	1/2	100%	Bổ nhiệm mới/New appointment
4	Cao Thị Tâm	1	1/2	100%	Bổ nhiệm mới/ New appointment

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising BOD, BOM and shareholders by Audit Committee*

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) đều tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT khi được triệu tập. Vì vậy, UBKT đều nắm được nội dung được thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT. Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong vai trò là cơ quan định hướng, giám sát các hoạt động đối với BĐH, cụ thể/*The Audit Committee attends all BOD's meetings and comprehends the content of all discussions. The BOD effectively discharged its responsibilities as the body responsible for the supervision and direction of the BOM's operations in 2024, specifically:*

+ Ngay từ đầu năm, căn cứ chiến lược phát triển của công ty giai đoạn 2024-2029, HĐQT đã sớm phê chuẩn KH kinh doanh năm 2024 để BĐH nhanh chóng triển khai thực hiện/*The 2024 business plan was authorized by the BOD for the BOM to implement, in alignment with the company's development strategy for the period of 2024-2029.*

+ HĐQT cũng đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của BĐH, đảm bảo các hoạt động SXKD của công ty ổn định, an toàn, hiệu quả/*The BOD effectively supervised the BOM's management, guaranteed that the corporate business operations were secure, efficient, and stable.*

+ Các TV HĐQT cũng thường xuyên tham gia các cuộc họp của BĐH nhằm kịp thời nắm bắt thông tin phục vụ công tác giám sát của HĐQT. Định kỳ theo quý, HĐQT tham gia họp với BĐH, đánh giá hoạt động của BĐH nhằm giám sát và hỗ trợ tốt hơn đối với BĐH trong thực thi kế hoạch được phê duyệt của HĐQT/*The BOD also attends BOM*

meetings on a regular basis to stay up to date on information relevant to the BOD's supervisory duties. The BOD meets with the BOM quarterly to examine its actions, ensuring improved supervision and assistance for the BOM in carrying out the BOD-approved plans.

- UBKT cũng thường xuyên giám sát tình hình hoạt động và công tác điều hành của BĐH trong năm 2024/*The Audit Committee also regularly supervised the BOM's operations in 2024:*

+ Ngay từ đầu năm, BĐH đã thực hiện phân công công việc cụ thể cho từng TV BĐH nhằm thúc đẩy và kiểm soát tiến độ thực hiện công việc, nỗ lực để đạt được mục tiêu kế hoạch đã cam kết với HĐQT/*From the beginning of the year, the BOM assigned specific tasks to each member to push the progress and control the execution, striving to achieve the objectives committed to the BOD.*

+ Trong năm, BĐH đã thực hiện đúng tinh thần, nội dung các nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành áp dụng với công ty niêm yết./*Throughout the year, the BOM complied with the relevant legal regulations for listed companies by adhering to the BOD & GMS.*

+ BĐH đã thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường đầy đủ và đúng hạn. Bên cạnh đó, BĐH cũng đã chuẩn bị chu đáo cho ĐHĐCĐ diễn ra trong năm 2024./*The BOM disclosed periodic and extraordinary information in a timely and comprehensive manner. Furthermore, the BOM prepared meticulously for the 2024 GMS & Extra meeting of shareholders.*

- Năm 2024, các cổ đông lớn chủ yếu phát sinh các giao dịch liên quan tới cổ phiếu, tuân thủ quy định về công bố thông tin đối với các giao dịch của mình./*In 2024, the major shareholders were primarily involved in transactions related to stocks, complying with the regulations on information disclosure.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Audit Committee, BOD, BOM and other managers:*

- UBKT đã tăng cường phối hợp và giám sát các hoạt động của BĐH, trong năm BĐH đã thực hiện đúng qua định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ của công ty. UBKT luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, BĐH trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT/*The Audit Committee has enhanced coordination and supervision of the BOM's activities. In the year, the BOM has complied with the provisions of the law, the company's Charter, resolutions of the GMS, BOD, and adhered to the company's internal regulations and rules. The Audit Committee has always received cooperation and support from the BOD and BOM in carrying out its functions and tasks.*

- Các TV của UBKT đã tích cực tham gia vào các cuộc họp và thảo luận của HĐQT, BĐH nhằm sát sao các hoạt động của HĐQT và BĐH. Thông qua kết quả của các cuộc kiểm toán thường xuyên và định kỳ của KTNB, UBKT đã kịp thời nắm bắt các thông tin hoạt động công ty mẹ và các công ty thành viên, đưa ra những đánh giá khách quan và kiến nghị với HĐQT những vấn đề còn tồn tại trong quy trình, công tác vận hành và

tư vấn với HĐQT/*The members of the Audit Committee have actively participated in the meetings of the BOD and BOM to assess their activities. Through the results of the regular and periodic audits conducted by the Internal Audit, the Audit Committee has promptly grasped the parent company's operations and its subsidiaries, offering objective assessments and recommendations to the BOD on issues remaining in the processes, operations, and consulting with the BOD.*

- UBKT phối hợp với HĐQT, BĐH, các cấp quản lý thường xuyên rà soát nhằm cải tiến và nâng cao công tác tự kiểm soát trong nội bộ công ty. UBKT cũng thực hiện rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR của công ty, thực hiện giám sát hoạt động của Ban KTNB; Kiến nghị những biện pháp sửa chữa, khắc phục những sai sót nhằm giảm thiểu và ngăn ngừa rủi ro có thể xảy ra trong quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh./ *The Audit Committee collaborates with the BOD, BOM to evaluate and enhance the corporate internal control practices. The Audit Committee also reviews the corporate internal control system and risk management processes, supervises the Internal Audit Department's activities, and recommends corrective measures to address any errors, to reduce and prevent potential risks during the implementation of business activities.*

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán/Other activities of Audit Committee

Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện giám sát tính trung thực của BCTC riêng và BCTC hợp nhất của công ty và các công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty. Hoạt động này nhằm đảm bảo tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của báo cáo tài chính với Chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành. *The Audit Committee has supervised the veracity of the company's separate and consolidated financial statements, as well as the official disclosures regarding the financial results. This aims to guarantee that the financial statements are accurate, timely, complete, and appropriate in accordance with the Accounting Regime, Accounting Standards, and current legal regulations.*

- Rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có sự phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHCĐ/*Review transactions with affiliated parties under the approval of the BOD or the GMS and make recommendations on transactions that require approval from the BOD or GMS.*

- UBKT theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán. Trường hợp cần thiết, UBKT sẽ trao đổi với tổ chức kiểm toán độc lập để làm rõ các vấn đề phát sinh hoặc các rủi ro được phát hiện trong quá trình kiểm toán để kiến nghị các giải pháp xử lý, ngăn ngừa rủi ro./*The Audit Committee assesses the independence and objectivity of the auditing firm and the effectiveness of the audit process. If necessary, the Audit Committee will communicate with the independent auditing firm to clarify any issues or risks identified during the audit process and recommend solutions to address and prevent these risks.*

IV. Ban điều hành/ Board of Management

Stt	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Nguyễn Trọng Minh	29/03/1987	Cử nhân quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>	03/10/2024
2	Chu Tuấn Anh	09/12/1978	Thạc sĩ, cử nhân kinh tế/ <i>Master, bachelor of economics</i>	20/06/2016 17/06/2024
3	Lê Xuân Tuấn	10/10/1978	Kỹ sư KTXD/ <i>Construction Engineer</i>	22/09/2021
4	Trần Tiến Dũng	05/11/1981	Kỹ sư XDDD & CN/ <i>Civil and construction engineer</i>	16/05/2022

Ngày 03/10/2024, ông Nguyễn Trọng Minh đã được bổ nhiệm là Tổng giám đốc, chính thức là người đứng đầu Ban điều hành Công ty, đảm nhận việc quản lý điều hành, quản trị Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty theo định hướng, chiến lược của HĐQT./
On October 3, 2024, Mr. Nguyễn Trọng Minh was appointed as the CEO, officially becoming the head of the Company's BOM, responsible for managing operations, corporate governance, and ensuring the Company's activities in accordance with the orientation and strategy approved by the BOD.

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Phạm Hồng Hiếu	27/01/1982	Thạc sĩ, cử nhân kinh tế/ <i>Master, Bachelor of Economics</i>	03/01/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

- Hội nghị " Kịch bản kinh tế Việt Nam 2024"/*Conference on 'Vietnam's Economic Scenario 2024.*
- Hội thảo chuyên sâu: Thực hành Quản trị công ty tốt vượt trên tuân thủ/*In-depth Workshop: Corporate Governance Best Practices Beyond Compliance.*
- Hội thảo trực tuyến chủ đề thảo luận tháng 3/2024 của VIOD: "Thù lao HĐQT -

- Xu hướng và thực thi"/March 2024 VIOD Discussion Series: "Board Remuneration - Trends and Implementation.
- Diễn đàn về Quản trị công ty, chủ đề: "Đầu tư vào Quản trị công ty – Chiến lược thu hút nhà đầu tư có trách nhiệm trong xu thế Quốc tế hóa thị trường"/Forum on Corporate Governance with the theme: "Investing in Corporate Governance – A strategy to attract responsible investors in the era of market internationalization".
 - Sự kiện: "Đánh giá HĐQT: Khai phóng tiềm năng của HĐQT"/Event: "Board Evaluation: Unlocking the potential of the BOD"
 - Sự kiện: "Kiến tạo mạng lưới Thành viên HĐQT chuyên nghiệp và kiên tâm"/Event: "Building a professional and committed BOD network"
 - Sự kiện "Tăng cường Năng lực Quản trị Công ty cho các Doanh nghiệp Niêm yết" do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC) tổ chức với sự hỗ trợ chuyên môn của VIOD/Event: "Enhancing corporate governance capacity for listed companies" organized by the State Securities Commission (SSC) with professional support from VIOD'
 - Sự kiện: Giới thiệu cuốn sách QTCT hiện đại- Bộ công cụ cho HĐQT thành công vượt trội./Event: "Introduction of the book 'Modern Corporate Governance' - A toolkit for the BOD to achieve extraordinary success"
 - Sự kiện: "Danh tiếng & Niềm tin của Doanh nghiệp - Góc nhìn từ Quản trị Công ty & ESG"/Event: "Reputation & trust of enterprises - A perspective from Corporate Governance & ESG"
 - Sự kiện chủ đề: "Định danh và Kiến tạo Giá trị Người & Nghề Quản trị Công ty"/Event: "Identifying and creating value for people & corporate governance profession"
 - Diễn đàn về Quản trị công ty, chủ đề: "Đầu tư vào Quản trị công ty – Chiến lược thu hút nhà đầu tư có trách nhiệm trong xu thế Quốc tế hóa thị trường"/Corporate Governance Forum: "Investing in Corporate Governance – A Strategy to attract responsible investors in the trend of market internationalization"

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty./ The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: The list of affiliated persons of the Company.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>				03/10/2024	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
2	Nguyễn Văn Tô		Thành viên HĐQT/ <i>BOD's member</i>				27/04/2024	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
3	Nguyễn Trọng Minh		Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc/ <i>BOD's member, CEO</i>						
4	Lê Xuân Long		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>						
5	Nguyễn Hoàng Trung		Thành viên HĐQT/ <i>BOD's member</i>			27/04/2024		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	
6	Hoàng Đình Hùng		Thành viên độc lập						

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			HĐQT/BOD's independent member						
7	Cao Thị Tâm		Thành viên HĐQT/BOD, AC's member						
8	Nguyễn Đức Mạnh		Thành viên độc lập HĐQT/BOD's independent member				27/04/2024	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
9	Trần Thị Quỳnh Anh		Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT/BOD's independent member/AC chairman			27/04/2024		Bổ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	
10	Chu Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>				17/06/2024	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationsh ip with the Company</i>
11	Lê Xuân Tuân		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>						
12	Trần Tiến Dũng		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>						
13	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>						
14	Công ty TNHH MTV Đầu tư Quốc tế Hà Đô/ <i>Ha Do International Investment LLC</i>							Công ty con/ <i>Subsid iary</i>	
15	CTCP Đầu tư Khánh							Công ty con/ <i>Subsid</i>	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationsh ip with the Company</i>
	Hà/KhanhHa Investment JSC							<i>iary</i>	
16	CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn/Hado 756 Sai gon JSC							Công ty con/Subsid iary	
17	CTCP Minh Long Đông Sài Gòn/Minh Long East Sai Gon JSC							Công ty con/Subsid iary	
18	CTCP Bình An Riverside/Bin h An Reverside JSC							Công ty con/Subsid iary	
19	CTCP Thiết bị giáo dục 1/Education Equipment 1							Công ty con/Subsid iary	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	JSC								
20	Công ty TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BĐS Hà Đô/Ha Do PM JSC							Công ty con/Subsidiary	
21	CTCP Quản lý và kinh doanh BĐS Hà Đô/ Ha Do NPM JSC							Công ty con/Subsidiary	
22	Công ty CP Năng lượng và Đầu tư hạ tầng Hà Đô/Hado Energy & Infrastructure Investment							Công ty con/Subsidiary	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	JSC								
23	CT TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt Nam/ <i>Surya Prakash energy JSC</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>	
24	CT TNHH Hà Đô Bình Thuận/ <i>Hado Binh Thuan LLC</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>	
25	Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam/ <i>Hado Thuan Nam Wind Energy</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>	



ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationsh ip with the Company</i>
	LLC								
26	CTCP Năng lượng Agrita Quảng Nam/ <i>Agrita Quang Nam Energy JSC</i>							Công ty con/ <i>Subsid iary</i>	
27	CTCP Tập đoàn Za Hưng/ <i>Zahung Group JSC</i>							Công ty con/ <i>Subsid iary</i>	
28	CTCP Thủy điện Sông Tranh 4/ <i>Songtranh 4 Hydro Power JSC</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second- tier subsidiary</i>	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationsh ip with the Company</i>
29	CTCP Đầu tư Xây dựng Sơn Linh/ <i>Son Linh Construction Investment JSC</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second- tier subsidiary</i>	
30	CTCP Điện gió Tiên Thành Hàm Kiệm, <i>Tien Thanh Ham Kiem Wind Power JSC</i>							Công ty con cấp 2/ <i>second- tier subsidiary</i>	
31	CT TNHH Hỗ Trợ Dịch Vụ <i>Dich Vong Complex LLC</i>							Công ty liên kết/ <i>Associate</i>	

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Transactions	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction
CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn/ <i>Hado - 756 Sai Gon JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends paid</i>	28.035.000.000
		Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	2.220.816.617
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	188.535.000.000
		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	6.443.062.220
Công ty TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BĐS Hà Đô/ <i>Ha Do PM JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends paid</i>	10.494.750.000
		Mua hàng hóa dịch vụ/ <i>Purchase of goods and services</i>	14.681.526.733
		Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	181.822.914
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	20.000.000.000
		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	327.945.205
CTCP Đầu tư Khánh Hà/ <i>KhanhHa Investment JSC</i>	Subsidiary	Cho vay/ <i>Lending</i>	2.100.000.000
		Thu hồi vốn vay/ <i>Loan capital recovery</i>	2.100.000.000
		Lãi vay/ <i>Interest income from loans</i>	1.306.191.781
CTCP Thủy điện Sông Tranh 4/ <i>Songtranh 4 Hydro Power JSC</i>	Subsidiary	Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	578.164.171
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	90.000.000.000
		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	1.562.054.795
CTCP Tập đoàn Za Hưng/ <i>Zahung Group JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends paid</i>	139.063.200.000
		Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	2.538.671.235
		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	16.973.397.262
CTCP Thiết bị giáo dục 1/ <i>Education Equipment 1 JSC</i>	Subsidiary	Nhận lại vốn góp/ <i>Return of capital contribution</i>	399.809.490.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	316.000.000.000

		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	6.368.284.973
CTCP Năng lượng Agrita Quảng Nam/ <i>Agrita Quang Nam Energy JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends paid</i>	149.593.500.000
		Đi vay/ <i>Borrowings</i>	110.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	180.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	7.063.136.986
Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam/ <i>Hado Thuan Nam Wind Energy LLC</i>	Subsidiary	Bán hàng hóa dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	1.618.760
		Đi vay/ <i>Borrowings</i>	105.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	105.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	167.095.890
CT TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt Nam/ <i>Surya Prakash energy JSC</i>	Subsidiary	Bán hàng hóa dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	950.631
		Đi vay/ <i>Borrowings</i>	145.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	35.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	5.795.695.892
Công ty CP Năng lượng và Đầu tư hạ tầng Hà Đô/ <i>Hado Energy & Infrastructure Investment JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends paid</i>	134.952.000.000
CTCP Quản lý và kinh doanh BĐS Hà Đô/ <i>Ha Do NPM JSC</i>	Subsidiary	Mua hàng hóa dịch vụ/ <i>Purchase of goods and services</i>	3.060.517.681
		Bán hàng hóa dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	2.802.612.023
		Trả nợ vay/ <i>Loans payment</i>	19.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	152.260.274
Bên khác có liên quan/ Other related parties:			
Ông Lê Xuân Long/ <i>Mr. Le Xuan Long</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chair man</i>	Doanh thu chuyển nhượng BĐS/ <i>Revenue from the transfer of real estate</i>	6.901.893.176
Ông Trần Tiên Dũng/ <i>Mr. Tran Tien Dung</i>	Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director	Doanh thu chuyển nhượng BĐS/ <i>Revenue from the transfer of real estate</i>	10.701.167.659
Ông Phạm Hồng Hiếu/ <i>Mr. Pham Hong Hieu</i>	Kế toán trưởng/ <i>Chef Accountant</i>	Doanh thu chuyển nhượng BĐS/ <i>Revenue from the transfer of real estate</i>	7.941.673.931

Ông Nguyễn Văn Tô/ Mr. Nguyen Van To	Thành viên HĐQT/BOD member	Doanh thu chuyển nhượng BĐS/ Revenue from the transfer of real estate	10.624.809.142
Ông Hoàng Đình Hùng Mr. Hoang Dinh Hung	Thành viên HĐQT/ BOD member	Doanh thu chuyển nhượng BĐS/Revenue from the transfer of real estate	7.496.479.375

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: **Không có/None***

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting: **Không có/None.***

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): **Không có/None.***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers **Không có/None.***

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons parties and their affiliates:*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
Người có liên quan đến Hội đồng quản trị/ The affiliated persons of BOD's members								
1	Lê Xuân Long						0,02%	
1.1	Lê Xuân Chúng						0,00%	Bố/ Father
1.2	Nguyễn Thị Đoàn						0,00%	Mẹ/ Mother
1.3	Lê Thị Mai Khanh						0,00%	Chị/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.4	Lê Thị Phương Lam						0,00%	Chị/ Sister
1.5	Lê Thị Thúy Hà						0,00%	Vợ/ Wife
1.6	Lê Xuân Tùng						0,00%	Con/ Son
1.7	Lê Hà Thư						0,00%	Con/ Daughter

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.8	Đặng Thị Tiến						0,00%	Mẹ vợ/ Mother – in – law
1.09	Mạc Văn Tuấn						0,00%	Anh rể/ Brother – in – law
1.10	Phạm Văn Huyền						0,00%	Em rể/ Brother – in – law
2	Nguyễn Trọng Minh						0,21%	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2.4	Nguyễn Trọng Thông						31,83%	Bố/ Father
2.1	Nguyễn Thị Thu Hà						0,00%	Mẹ/ Mother
2.2	Nguyễn Trọng Thùy Vân						0,01%	Em/ Sister
2.3	Nguyễn Trọng Vân Hà						0,00%	Em/ Sister
2.4	Nguyễn Kim Loan						0,00%	Vợ/ Wife

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2.5	Nguyễn Trọng Dũng						0,00%	Con/Son
2.6	Nguyễn Trọng Trí						0,00%	Con/Son
2.7	Nguyễn Văn Hùng						0,00%	Bố vợ/Father – in – law
2.8	Nguyễn Kim Hoa						0,00%	Mẹ vợ/Mother - in – law
3	Nguyễn Hoàng Trung						0,16%	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3.1	Nguyễn Văn Tô						8,12%	Bố/ Father
3.2	Hoàng Thị Phương Điều						2,7%	Mẹ/ Mother
3.3	Nguyễn Hoàng Hà						0,00%	Chị/ Sister
3.4	Kiều Trung Hiến						0,00%	Anh rể/ Brother – in – law
3.5	Phan Thu Thủy						0,00%	Vợ/ Wife
3.6	Phan Văn Minh						0,00%	Bố vợ/ Father – in – law

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3.7	Đinh Thị Điệp						0,00%	Mẹ vợ/ Mother – in – law
3.8	Phan Thu Hà							Chị vợ/ Sister – in – law
4.	Hoàng Đình Hùng						0,02%	
4.1	Nguyễn Thị Lương						0,00%	Vợ/ Wife
4.2	Hoàng Việt Hưng						0,00%	Con/ Son

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4.3	Hoàng Đức Thịnh						0,00%	Con/Son
4.4	Hoàng Thị Hiền						0,00%	Chị/Sister
4.5	Ngô Văn Nhẫn						0,00%	Anh rể/ Brother – in – law
4.6	Công ty CP Hùng Sơn						0,00%	TGD Công ty/ General Director of the Company

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5	Cao Thị Tâm						0,00%	
5.1	Bùi Thị Thùy						0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
5.2	Cao Hải Quân						0,00%	Em trai/ Brother
5.3	Cao Thị Kim Ngân						0,00%	Em gái/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5.4	Đình Duy Hải						0,00%	Chồng/ Husband
5.5	Đình Duy Bách						0,00%	Con/ Son
5.6	Đình Duy Khoa						0,00%	Con/ Son
5.7	Đình Duy Bảo						0,00%	Bố chồng/ Father – in – law

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
6.3	Nguyễn Trần Thanh Vân						0,00%	Con/ Child
6.4	Trần Tuấn Anh						0,00%	Em/ Sibling
6.5	Trần Phương Anh						0,00%	Em/ Sibling
Người có liên quan đến Ban								
7	Lê Xuân Tuấn						0,00%	
7.1	Lê Xuân Hùng						0,00%	Bố đẻ/ Father

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
7.2	Trịnh Thị Thảo						0,00%	Vợ/ Wife
7.3	Lê Khánh Hà						0,00%	Con gái/ Daughter
7.4	Lê Xuân Nam						0,00%	Con trai/ Son
7.5	Trịnh Kim Dung						0,00%	Bố Vợ/ Father – in – law
7.6	Tào Thị Bình						0,00%	Mẹ Vợ/ Mother

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								- in - law
7.7	Lê Văn Phúc						0,00%	Em Trai/ Brother
7.8	Lê Thị Hạnh						0,00%	Em gái/ Sister
7.9	Chu Thị Thủy						0,00%	Em dâu/ Sister – in – law
7.10	Phạm Công Thành						0,00%	Em rể/ Brother – in - law
8	Trần Tiến Dũng						0,03%	

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
8.1	Nguyễn Thu Liên						0,00%	Vợ/ Wife
8.2	Trần Thị Vân						0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
8.3	Nguyễn Văn Bệu						0,00%	Bố vợ/ Father – in – law
8.4	Chu Thị Quý						0,00%	Mẹ vợ/ Mother – in – law
8.5	Trần Tiến Khôi						0,00%	Con/ Child

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
8.6	Trần Thu Hoài						0,00%	Con/ Child
8.7	Trần Thị Thùy Dương						0,00%	Chị gái ruột/ Sister
8.8	Nguyễn Tài Hưng						0,00%	Anh rể/ Brother – in – law
9	Phạm Hồng Hiếu						0,00%	
9.1	Bùi Thị Đạo						0,00%	Mẹ/ Mother
9.2	Phạm Thị Ánh Hồng						0,00%	Chị/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
9.3	Phạm Văn Thắng						0,00%	Anh/ Brother
9.4	Phạm Quang Huy						0,00%	Em/ Brother
9.5	Nguyễn Thị Châm						0,00%	Vợ/ Wife
9.6	Phạm Minh Phương						0,00%	Con/ Child
9.7	Phạm Khánh Ly						0,00%	Con/ Child
9.8	Nguyễn Thị Đóa						0,00%	Mẹ vợ/ Mother – in – law
9.9	Trần Quang Dũng						0,00%	Anh rể/ Brother

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percent age of share owners hip at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
								– in – law
9.10	Lê Thị Tuyết Nga						0,00%	Chị dâu/ Sister – in – law
9.11	Nguyễn Thị Lan Hương						0,00%	Em dâu/ Sister – in – law

Ghi chú: Số lượng cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan được cập nhật theo Danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 ngày 19/08/2024 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam Cấp./Note: The number of shares held by internal persons and affiliated person updated according to the list of shareholders attending the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024, dated August 19, 2024, issued by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Thị Xuân Lan	Chị gái Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman's sister</i>	610.820	0,2%	538.802	0,16%	Bán/nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Sell, receiving dividend by share</i>
2	Trần Tiến Dũng	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	89.321	0,02%	69.721	0,02%	Bán/Sell

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có/none.

Nơi nhận/Recipients

- Như trên/*As addressed;*
- Lưu VT/*Archives VT.*

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✍
VICE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Nguyễn Trọng Minh
Nguyen Trong Minh